

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 27-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Quang Ngọc

Bà Đặng Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Quang L, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2000 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Ngõ 2, thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang B và bà Nguyễn Thị Thu H; có vợ: Vi Kì A, sinh năm 2000; con: Có 01 sinh năm 2020; tiền sự: Không có; tiền án: Tại bản án số 08/2018/HS- ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1 tuyên phạt Đỗ Quang L 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội: Cố ý gây thương tích; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ

ngày 30/3/2021 đến ngày 02/4/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình cho đến nay, có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đỗ Quang B, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2. Anh Đặng Nhật M, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn C, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 20 phút ngày 30/3/2021 Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành làm nhiệm vụ tại Km 21 Quốc lộ 4B, thuộc khu M, thị trấn L, huyện L phát hiện hai nam thanh niên đi xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 251.49 có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì một nam thanh niên bỏ chạy, nam thanh niên còn lại khai nhận họ tên là Đỗ Quang L - sinh năm 2000, trú tại ngõ 2, thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Qua kiểm tra người Đỗ Quang L phát hiện thu giữ trong túi áo khoác bên trong, bên trái của Đỗ Quang L đang mặc có 03 (ba) túi nilon màu trắng, bên trong các túi chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 22 (hai mươi hai) viên nén màu xanh và 01 (một) túi nilon bên trong túi bên trong chứa 01 (một) viên nén màu xanh nghi là chất ma túy tổng hợp. Đỗ Quang L khai nhận số ma túy trong 03 (ba) túi nilon chứa các tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 02 (hai) túi nilon bên trong chứa các viên nén màu xanh gọi là ma túy tổng hợp dạng “kẹo”. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy và đưa người cùng tang vật về Công an huyện L để làm rõ.

Tại bản kết luận giám định số: 138/KL - PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nilon ký hiệu 01; 02; 03 gửi giám định đều là chất ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 8,583 gam (*đã trừ bì*); 22 (hai mươi hai) viên nén màu xanh đựng trong túi nilon ký hiệu 04 gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 12,212 gam (*đã trừ bì*); 01 (một) viên nén màu xanh đựng trong túi nilon ký hiệu 05 gửi giám định đều là chất ma túy MDMA, có khối lượng 0,459 gam (*đã trừ bì*).

Quá trình điều tra Đỗ Quang L khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/3/2021 Đỗ Quang L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1 -

251.49 đi từ nhà đến khu vực thôn P, xã M, thành phố L mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Đỗ Quang L gặp và đặt vấn đề mua ma túy Ketamine và ma túy MDMA với một người đàn ông (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), người đàn ông đồng ý và bán cho Đỗ Quang Long 03 (ba) túi nilon bên trong đựng ma túy tổng hợp Ketamine; 01 túi nilon đựng 22 viên ma túy tổng hợp MDMA và 01 túi nilon bên trong đựng 01 viên ma túy tổng hợp MDMA với số tiền là 17.200.000 (mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Long cất giấu ma túy vào túi áo trước ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi đến phường Đông Kinh, thành phố L và rủ Đặng Nhật M - sinh năm 2002, trú tại Thôn C, xã M, thành phố L đi vào thị trấn L, huyện L chơi thì Minh đồng ý. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 30/3/2021 khi Đỗ Quang L cùng Đặng Nhật M đi đến khu vực khu M, thị trấn L, huyện L thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ kiểm tra, Đặng Nhật M bỏ chạy. Quá trình kiểm tra đối với Đỗ Quang L, tổ công tác đã phát hiện bắt quả tang Đỗ Quang L đang tàng trữ trái phép 05 túi nilon chứa chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì có chữ “Vật chứng thu giữ của Đỗ Quang L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 03 (ba) túi nilon ký hiệu 01; 02; 03 (cũ) đựng tổng cộng 6,956 gam chất ma túy Ketamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 02 (hai) túi nilon ký hiệu 04; 05 đựng tổng cộng 9,738 gam ma túy MDMA (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12P1- 251.49, màu sơn trắng - đỏ.

Vật chứng đã xử lý: Ngày 17/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 12P1- 251.49, màu sơn trắng - đỏ cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là ông Đỗ Quang B theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-LB, ngày 05 tháng 7 năm 2021 truy tố bị cáo Đỗ Quang L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Quang L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Quang L. Xử phạt bị cáo Đỗ Quang L từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 08/2018/HS- ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1 tuyên phạt Đỗ Quang L 18 tháng tù. Tổng hình phạt chung hai Bản án là từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 16-7-2018 đến ngày 14-9-2018 tại Bản án số 08/2018/HS- ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 6,956 gam chất ma túy Ketamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 9,738 gam ma túy MDMA (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 03 (ba) túi nilon ký hiệu 01, 02, 03 (cũ); 02 (hai) túi nilon ký hiệu 04,05 được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ “Vật chứng thu giữ của Đỗ Quang L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đặng Nhật M. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người

tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 30/3/2021, tại khu M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đỗ Quang L có hành vi tàng trữ trái phép 05 túi nilon chứa chất ma túy, gồm: 03 (ba) túi nilon bên trong đựng ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 8,583 gam; 01 túi nilon đựng 22 viên ma túy MDMA và 01 túi nilon bên trong đựng 01 viên ma túy MDMA, có tổng khối lượng là 12,671 gam, mua tại thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với giá 17.200.000 (mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng), mục đích mua về để sử dụng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối bị cáo Đỗ Quang L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm Đỗ Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên cần cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Đỗ Quang L có ông nội là Đỗ Hải Đ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bố là Đỗ Quang B được Bộ tư pháp tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2006. Do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Chưa bị xử lý xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự: “*Tái phạm*”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên cần tổng hợp hình phạt với Bản án số 08/2018/HS-ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1 là 18 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 16-7-2018 đến ngày 14-9-2018.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 6,956 gam chất ma túy Ketamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 9,738 gam ma túy MDMA (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 03 (ba) túi nilon ký hiệu 01, 02, 03 (cũ); 02 (hai) túi nilon ký hiệu 04,05 được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ “Vật chứng thu giữ của Đỗ Quang L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

[8] Đối với người nam giới bán ma túy cho Đỗ Quang L tại khu vực thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, theo lời khai của bị cáo thì bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Đối với Đặng Nhật M là người đi cùng Đỗ Quang L đến thị trấn L, huyện L để chơi. Quá trình điều tra xác định Đặng Nhật M không biết và không có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Quang L, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 56; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam, tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số: 08/2018/HS- ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm tù, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 16-7-2018 đến ngày 14-9-2018 tại Bản án số 08/2018/HS- ST ngày 12/12/2018 của Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 1. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2021.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 6,956 gam chất ma túy Ketamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*) ; 9,738 gam ma túy MDMA (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 03 (ba) túi nilon ký hiệu 01, 02, 03 (cũ); 02 (hai) túi nilon ký hiệu 04,05 được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ “Vật chứng thu giữ của Đỗ Quang L” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06-7-2021).

4. Án phí: Bị cáo Đỗ Quang L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Thanh Long